**I. ĐỌC (3,0 điểm)**

 Đọc đoạn trích dưới đây

NHỮNG TÁC ĐỘNG TIỀM ẨN TRONG TƯƠNG LAI

*Khi suy nghĩ về những mất mát, rủi ro và phí tổn, chúng ta nên cân nhắc rằng các tác động tiềm ẩn trong tương lai của đại dịch COVID-19 có thể vẫn có một số ảnh hưởng tích cực về lâu dài. Dưới đây là tất cả những chủ đề mà tôi đã khai thác trong cuốn Tương lai sau đại dịch COVID.*

 *Làm việc từ xa tăng lên là điều chúng ta đã thấy rõ kể từ khi đại dịch COVID-19 bắt đầu. Làm việc từ xa như tôi lưu ý trong Tương lai sau đại dịch COVID, mang đến cơ hội để tác động cơ bản đến cách con người làm việc và sinh sống. Nó là xu hướng đã phát triển được một thời gian, và đại dịch COVID-19 trở thành thời điểm thúc đẩy nó phát triển mạnh mẽ. Nhiều người sẽ không bao giờ quay trở lại một văn phòng nữa. Cá nhân và công ty có khả năng sẽ được lợi từ những thay đổi này.*

 *Tiếp cận giáo dục trực tuyến tăng cũng là điều tôi nhân mạnh trong cuốn Tương lai sau đại dịch COVID. Thực tế, năm 2020, chúng ta đã chứng kiến sự gia tăng đáng kể của giáo dục trực tuyến.*

 *May mắn là, khi nhìn về tương lai, sự gia tăng mức độ tiếp cận giáo dục trực tuyến có thể có tác động căn bản đến đời sống công việc và chuyên môn của mọi người, bao gồm cả những lựa chọn sự nghiệp và chuyên môn mà họ có, cũng như thu nhập tiềm năng trong tương lai của họ. Đối với nhiều người, giáo dục trực tuyến, đặc biệt là đối với trẻ nhỏ, đã không còn là điều gì kinh khủng. Cùng lắm chỉ tẻ nhạt mà thôi.*

 *Một người bạn thời trung học của tôi hiện đang điều hành một trường mầm non mà cô ấy bị buộc phải điều hành nó từ xa và trực tuyến. Gần đây, cô ấy đăng lên mạng xã hội kể về việc dạy trực tuyến cho một đứa trẻ mẫu giáo không được vừa cầm kéo vừa chạy nhảy và khiến chúng thực sự lắng nghe bạn nói khó khăn nhường nào.*

 *[…]*

 *Ưu tiên sức khoẻ tăng lên cũng là một trong những xu hướng quan trọng nhất mà tôi ghi nhận trong cuốn Tương lai sau đại dịch COVID. Chúng ta đã thấy điều đó ở cấp độ xã hội; đó là điều chúng ta xem là một phần của cuộc chuyển đổi số và bước nhảy vọt tiến tới việc chăm sóc ý tế và sức khoẻ từ xa. Thêm nữa, từ hệ quả của COVID-19, lĩnh vực sức khoẻ và y tế nhiều khả năng sẽ được ưu tiên, và có thể như thế trong một thời gian dài sắp tới.*

 *Các lựa chọn giáo dục, đầu tư và chính sách có thể dẫn tới sức khoẻ cộng đồng xét về tổng thể được cải thiện. Số người theo học các chuyên ngành y học và chăm sóc sức khoẻ nhiều khả năng sẽ tăng lên. Bác sĩ sẽ không phải nghề thiếu hụt lao động trầm trọng nhất, sự thiếu hụt trầm trọng nhất là ở ngành điều dưỡng, hỗ trợ y tê và những công việc tương tự.*

 *[…]*

 *Mức tiêu thụ năng lượng và lượng khí thải giảm cũng là điều tôi kỳ vọng sau đại dịch COVID-19. Trên thực tế, chúng ta đang chứng kiến điều này trong năm 2020. Tuy nhiên, những kỳ vọng tôi ghi lại trong cuốn Tương lai sau đại dịch COVID có giới hạn thời gian, tức là mức tiêu thụ năng lượng và lượng khí thải giảm dường như đã diễn ra trong một khoảng thời gian; bởi sự đình đốn về kinh tế, làm việc từ xa và quy định giãn cách xã hội đã làm giảm lượng tiêu thụ dầu mỏ. Khi nhìn sang năm 2021, mức tiêu thụ năng lượng và lượng khí thải có thể lại tăng lên.*

 *Giai đoạn mức tiêu thụ năng lượng và lượng khí thải giảm có thể vẫn có tác động lâu dài tới cách các công ty nhìn nhận và triển khai các chiến lược bền vững. Nhưng một số tác động tác động đối với ngành du lịch và việc đi lại có thể chỉ kéo dài một thời gian.*

 *Không may là, không phải tất cả các tác động trong tương lai có khả năng duy trì tính tích cực. Một trong những tác động tiêu cực lớn nhất tôi viết trong cuốn Tương lai sau đại dịch COVID là việc chi tiêu thâm hụt và nợ quốc gia lớn. Thực tế, kể từ khi bắt đầu đại dịch COVID-19, các mức nợ đã tăng trên toàn cầu, và chúng có thể vẫn tăng lên.*

 *Ngoài ra, chính sách tiền tệ đang tiệm cận điểm tới hạn rủi ro. Như tôi cũng đã ghi nhận trong cuốn Tương lai sau đại dịch COVID, nguy cơ ngày một lớn là chúng ta đang tiệm cận một trạng thái lượng tử của nền kinh tế, trong đó Fed (Cục Dự trữ liên bang Mỹ) cùng lúc sở hữu tất cả mà cũng không gì cả. Những nguy cơ này cũng đang dần thành hiện thực. […]*

 (Jason Schenker, *Thế giới hậu vắc xin COVID*, Việt Anh – Quỳnh Chi – Thu Hà dịch, NXB Thế giới, 2021, tr.30-34)

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1.** Quan điểm của tác giả thể hiện tập trung ở câu văn nào trong bài?

**Câu 2.** Quan điểm ấy đã được triển khai qua những luận điểm chính nào?

**Câu 3.** Luận điểm nào em ấn tượng nhất? Vì sao?

**Câu 4.** Em có nhận xét gì về cái nhìn, quan điểm của tác giả về đại dịch COVID-19 trong văn bản?

**Câu 5.** Những điều tác giả dự báo trong văn bản có tác động gì đến suy nghĩ, hành động của em không? Vì sao? (viết đoạn văn 7 – 10 dòng)

**II. VIẾT (7,0 điểm)**

Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ thói quen trì hoãn công việc.

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II – 2022 - 2023**

**Môn: Ngữ Văn 10**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
|  | **1** | Quan điểm của tác giả thể hiện tập trung ở câu văn: *Khi suy nghĩ về những mất mát, rủi ro và phí tổn, chúng ta nên cân nhắc rằng các tác động tiềm ẩn trong tương lai của đại dịch COVID-19 có thể vẫn có một số ảnh hưởng tích cực về lâu dài.* | 0.5 |
|  | Quan điểm ấy đã được triển khai qua những luận điểm chính: - Làm việc từ xa tăng lên - Tiếp cận giáo dục trực tuyến tăng - Ưu tiên sức khoẻ tăng - Mức tiêu thụ năng lượng và khí thải giảm | 1.0 |
| **2** | Cái nhìn, quan điểm của tác giả về đại dịch COVID-19 trong văn bản: - Tác giả nhìn về đại dịch COVID-19 trên cả hai phương diện: tác động tích cực, những triển vọng trong tương lai mà đại dịch mang lại lẫn những tác động tiêu cực, rủi ro sau khi đại dịch diễn ra. Tuy nhiên, chủ yếu tác giả nhấn mạnh vào các cơ hội, tiềm năng mà đại dịch mang tới trong tương lai. - Cái nhìn toàn diện, lạc quan, mang tính dự báo, trên cơ sở phân tích theo quy luật vận động của tự nhiên và xã hội; quan điểm rõ ràng, cụ thể, khoa học. | 1.0 |
| **8** | - Những điều tác giả dự báo trong văn bản có thể có tác động nhất định đến suy nghĩ, hành động của em - Lý do: + Những dự báo dựa trên căn cứ cụ thể, từ thực tế những gì đã diễn ra trong đại dịch COVID-19 gồm những mất mát, rủi ro, thách thức. + Những dự báo triển vọng, tác động của đại dịch dựa trên những phương pháp khoa học, tư duy từ việc quan sát, thống kê, tổng kết; dựa trên cơ sở logic của những quy luật vận động của tự nhiên, xã hội… Vì vậy, những dựa báo này có sức thuyết phục, đáng tin cậy, mang tính chính xác, đúng đắn cao. + Những dự báo ở đây khá toàn diện, cụ thể, trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội: kinh tế, tài chính, giáo dục, y tế, văn hoá… Mỗi nội dung, tác giả lại có sự phân tích, lý giải thấu đáo, trên các căn cứ cụ thể, thực tế. + Những dự báo của tác giả có thể giúp mỗi người và thế giới nhận thức rõ hơn về dịch bệnh, về thực tế phải đối mặt, những nguy cơ và triển vọng trong tương lai gần/ xa. Vì thế, chúng có thể trở thành một kênh gợi ý, thông tin tham khảo để mỗi cá nhân, các chính phủ hoạch định chiến lược, các kế hoạch, chương trình hành động về mọi lĩnh vực xã hội, khắc phục các hậu quả của dịch bệnh, phát triển kinh tế, xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống con người, hướng tới sự phát triển bền vững. | 0.5(HS nêu được 2/4) |
| **II** |  | **VIẾT** | **7.0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận* | 0.5 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* thuyết phục người khác từ bỏ thói quen trì hoãn công việc. | 0.5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới những vấn đề sau:- Giải thích khái niệm: trì hoãn công việc là chần chừ, chậm trễ trong giải quyết công việc dẫn đến mất rất nhiều thời gian để có thể hoàn thành mục tiêu đặt ra ban đầu.- Tác hại: Trì hoãn công việc là một thói quen xấu có thể mang đến nhiều hậu quả tiêu cực đối với cuộc sống của con người: Gây lãng phí thời gian, đánh mất nhiều cơ hội, làm mất niềm tin và sự tôn trọng từ người khác- Lợi ích khi từ bỏ: chủ động được thời gian, nắm bắt được cơ hội thành công, tạo được sự tín nhiệm- Biện pháp: Đặt mục tiêu, lên kế hoạch tổ chức lại công việc, ngăn chặn yếu tố gây xao nhãng, thưởng cho bản thân ngay sau khi hoàn thành mục tiêu | 5.0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:*Đảm bảo chuẩn chính tả, từ ngữ, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc | 0.5 |
| I + II |  |  | **10** |